

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh P

Bản án số: 13/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 21 – 02 – 2025

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Qui – Cán bộ hưu trí.

Ông Trần Văn Út – Hiệu trưởng trường trung học cơ sở Tân Phú.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Nghiên – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ L số 152/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2024 về “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Đặng Thị L, sinh năm: 1995. Có mặt

Địa chỉ: Ấp 6, xã L, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

Nơi ở hiện nay: Ấp 8, xã L, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

2. *Bị đơn:* Anh Võ Văn P, sinh năm: 1987. Có mặt

Địa chỉ: Ấp 2, xã L, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đặng Thị L trình bày: Vào năm 2020 chị Đặng Thị L và anh Võ

Văn P tự nguyện tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, thị xã L, tỉnh Hậu Giang vào ngày 29/10/2020, hôn nhân do vợ chồng cùng tự nguyện.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Trong cuộc sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, cuộc sống không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng đã nhiều lần hàn gắn tình cảm nhưng không mang lại kết quả nên chị Đặng Thị L yêu cầu được ly hôn với anh Võ Văn P.

Về con chung: Chị L và anh P có 01 con chung, tên Võ Văn Quốc H (giới tính nam) sinh ngày 22/9/2021. Con chung đang sống chung với chị L tại ấp 8, xã Long Trị và hiện nay cháu đang được đi học tại Trường mầm non Long Trị. Chị L hiện nay buôn bán thức ăn sáng thu nhập mỗi tháng từ 6.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng đủ để nuôi dưỡng con chung. Do đó, chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Võ Văn P trình bày: Anh P thừa nhận lời trình bày của chị Đặng Thị L về quan hệ hôn nhân, vợ chồng có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Chị L mâu thuẫn với gia đình của anh P và có những lời lẽ xúc phạm cha mẹ anh P, từ đó vợ chồng mới xảy ra mâu thuẫn, cự cãi. Mặc dù vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nhưng anh P vẫn còn thương vợ nên không đồng ý ly hôn và yêu cầu đoàn tụ để cùng lo cho con chung.

Về con chung: Anh P và chị L có 01 con chung, tên Võ Văn Quốc H (giới tính nam) sinh ngày 22/9/2021. Con chung hiện nay đang sống chung với chị L. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh P có yêu cầu được quyền nuôi dưỡng con chung vì chị L không có nơi ở ổn định, còn anh P có nhà ở và nhà anh P ở gần trường học nên việc đưa rước con đi học được thuận tiện, anh P đi làm thu nhập mỗi tháng 5.000.000 đồng đủ để nuôi dưỡng con chung. Nếu Tòa án giao con cho anh P nuôi dưỡng thì anh không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Đặng Thị L. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị L được ly hôn với anh Võ Văn P. Về con chung: Chị Đặng Thị L được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Võ Văn Quốc H (giới tính nam) sinh ngày 22/9/2021. Chị Đặng Thị L không yêu cầu anh Võ Văn P cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Anh Võ Văn P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đặng Thị L và anh Võ Văn P không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về án phí nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án “Tranh chấp ly hôn”, căn cứ các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị L và anh Võ Văn P tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, thị xã L, tỉnh Hậu Giang, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 51, ngày 29/10/2020 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

[2.2] Xét nguyên nhân yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị L: Quá trình chung sống thời gian đầu cuộc sống vợ chồng anh chị hạnh P và có con chung, tuy nhiên thời gian gần đây vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi, cuộc sống chung không hạnh P nên chị L yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh P. Bị đơn anh P không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị L và anh yêu cầu được đoàn tụ gia đình.

Xét thấy, quá trình giải quyết vụ án anh P cho rằng vẫn còn thương vợ và không đồng ý ly hôn, mặc dù anh chị có thời gian sống ly thân khoảng 8 tháng nhưng anh P lại không đưa ra được các biện pháp hàn gắn gia đình, tại phiên tòa chị L cương quyết yêu cầu ly hôn, không đồng ý đoàn tụ theo yêu cầu của anh P, từ đó cho thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị là trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đặng Thị L.

[2.3] Về con chung: Chị L và anh P có 01 con chung tên Võ Văn Quốc H (giới tính nam) sinh ngày 22/9/2021. Hiện nay con chung đang sống chung với chị L tại ấp 8, xã Long Trị, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Tại phiên tòa, chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và chỉ cho rằng chị có nghề nghiệp ổn định và có thu nhập đủ để nuôi dưỡng con chung. Anh P không đồng ý theo yêu cầu của chị L. Anh P cũng có yêu cầu được quyền nuôi dưỡng cháu Quốc H và anh cho rằng anh có nơi ở ổn định và có điều kiện nuôi dưỡng con chung.

Xét thấy, Theo biên bản xác minh của chính quyền địa phương thì chị L và anh P còn sống chung với cha mẹ, không có nhà riêng và tài sản riêng, còn điều kiện kinh tế khác của chị L và anh P thì địa phương không nắm rõ.

Quá trình giải quyết vụ án, chị L và anh P không chứng minh được thu nhập cũng như điều kiện kinh tế để nuôi dưỡng con chung. Tuy nhiên, hiện nay cháu Võ Văn Quốc H đang sống chung với chị L và được đi học tại trường mầm non Long Trị. Do đó, để đảm bảo sự phát triển và không làm xáo trộn cuộc sống của cháu Võ Văn Quốc H nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu Võ Văn Quốc H cho chị Đặng Thị L tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Đặng Thị L không yêu cầu anh Võ Văn P cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Anh Võ Văn P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đặng Thị L và anh Võ Văn P không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Đặng Thị L phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đặng Thị L.
2. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị L được ly hôn với anh Võ Văn P. Giấy chứng nhận kết hôn số: 51, ngày 29/10/2020 do Ủy ban nhân dân xã L, thị xã L, tỉnh Hậu Giang cấp không còn giá trị pháp L.
3. Về con chung: Chị Đặng Thị L được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Võ Văn Quốc H (giới tính nam) sinh ngày 22/9/2021. Chị Đặng Thị L không yêu cầu anh Võ Văn P cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét. Anh Võ Văn P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.
4. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đặng Thị L và anh Võ Văn P không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.
5. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Đặng Thị L phải nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo phiếu thu số 0008016, lập ngày 11 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.
6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKS ND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- UBND xã Long Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Tiến

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Qui - Trần Văn Út

Nguyễn Đình Tiến

